TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 09-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Vũ Như Trung
Bà Phạm Thị Thương

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Ngô Nam Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Ông Lương Vĩnh Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hà Kim C, sinh ngày 12/6/1987, tại tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Kim T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1964; vợ là Dương Thị N, sinh năm 1989 và 02 người con sinh năm 2008 và 2015; bị cáo có 3 anh em ruột, bị cáo là người con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân xấu, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 90/2012/HS-ST, ngày 27/12/2012; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/9/2018, nay đang chấp hành án về hành vi Trộm cắp tài sản theo Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, tại Trại giam Công an tỉnh Hà Giang đến nay. Có mặt.

2. Lý Quang T, sinh ngày 20/12/1998, tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ, con ngoài giá thú) con bà Lý Thị V, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân xấu; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/12/2018 và đang chấp hành

án phạt tù về hành vi Buôn bán hàng cấm theo Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, tại Trại giam Vĩnh Quang, tỉnh Vĩnh Phúc đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Văn V1, sinh ngày 10/5/1985. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nông Thị S, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/3/2018, Lộc Văn T2, sinh năm 1992, Lý Quang T, sinh năm 1998 cùng trú tại xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và Hà Kim C, sinh năm 1987 trú tại thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang gặp nhau tại thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên bàn bạc thống nhất đến địa bàn huyện B, tỉnh Lạng Sơn tìm chuồng trâu cách xa nhà dân để lấy trộm, Hà Kim C và Lý Quang T sẽ đi trước, lấy trộm được trâu thì gọi điện thông báo cho Lộc Văn T2 biết địa điểm, để Lộc Văn T2 điều khiển xe ô tô đến chở trâu về tiêu thụ. Sau khi bàn bạc xong Lý Quang T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1-312.69 mượn của Lộc Văn H, sinh năm 1996, trú tại xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên chở Hà Kim C đến thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, khi đến thị trấn B thì rẽ vào đường 279 đến địa phận thôn N, xã T, huyện B thì dừng lại, lúc này khoảng 13 giờ cùng ngày, quan sát thấy đối diện Quốc lộ 279 có 2 chuồng trâu cách xa nhà có thể lấy trộm được. Lý Quang T cùng Hà Kim C đi xe quay lại thị trấn B mua dây thừng để buộc dắt trâu và mua bánh, nước để ăn, uống rồi quay lại thôn N, xã T, huyện B giấu xe mô tô vào bụi cây, chờ trời tối thì lấy trộm trâu. Khoảng 22 giờ đêm cùng ngày, thấy nhà ông Hoàng Văn V1, sinh năm 1985, trú tại thôn N, xã T, huyện B đã tắt đèn đi ngủ, Hà Kim C và Lý Quang T đi bộ đến chuồng trâu, thấy 02 mẹ con trâu của ông Hoàng Văn V1 đang nhốt trong chuồng, Lý Quang T cảnh giới phía ngoài, Hà Kim C dùng dây thừng buộc sừng con trâu cái vào cột chuồng trâu và dùng tua vít mang theo để chọc lỗ xỏ mũi buộc lấy con trâu cái, sau đó dùng đoạn dây thừng còn lại buộc vào cổ con trâu nghé, cùng Lý Quang T đuổi dắt ra gần quốc lộ 279, Lý Quang T sử dụng điện thoại định vị vệ tinh goole MAP biết địa điểm đã trộm được trâu là thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, rồi gọi điện thông báo cho Lộc Văn T2 biết đã trộm được trâu và hướng dẫn Lộc Văn T2 đi theo đường Quốc lộ 279 đến nơi lấy trâu đã trộm được. Sau khi nhận được tin đã trộm được trâu, Lộc Văn T2 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-081.93 của ông Lộc Văn C, sinh năm 1962 (là bố của T), chở Lộc Văn H từ nhà đi qua huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến N, tỉnh Bắc Kạn và đi theo Quốc lộ 279 đến thôn N, xã T, huyện B. Khoảng 02 giờ ngày 07/3/2018 Lộc Văn T2 và Lộc Văn H đi xe ô tô đến vị trí của Lý Quang T và Hà Kim C. Tại đây Lộc Văn T2 cử Lộc Văn H ra đầu xe ô

tô cảnh giới, Lý Quang T đi xe mô tô ra hướng B quan sát cảnh giới từ xa, Hà Kim C và Lộc Văn T2 mở thùng xe ô tô và hộ nhau dắt đuổi 2 mẹ con trâu trộm được lên xe ô tô rồi cùng nhau lên xe ô tô, Lộc Văn T2 điều khiển theo hướng thị trấn B, đi được một đoạn khoảng 8 km thì Lộc Văn H xuống ô tô và điều khiểu xe mô tô cùng Lý Quang T đi trước cảnh giới cho xe ô tô Lộc Văn T2 và Hà Kim C đang chạy phía sau, đến thị trấn B tiếp tục đi theo Quốc lộ 1B hướng Thái Nguyên, đến đường tròn T, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên thì dừng xe. Hà Kim C xuống ô tô đi cùng Lý Quang T về Nhà nghỉ tại thị trấn H, huyện Đ để ngủ qua đêm. Lộc Văn H lên ô tô cùng Lộc Văn T2 chở trâu về nhà Lộc Văn T2 tại xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên khoảng 07 giờ 30 ngày 07/3/2018, Lộc Văn H dắt 2 mẹ con trâu trộm được vào chuồng trâu của nhà Lộc Văn C (bố đẻ của Lộc Văn T2). Đến 15 giờ cùng ngày Lộc Văn T2 hẹn Lý Quang T và Hà Kim C đến quán nước tại thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tại đây Lộc Văn T2 đưa cho Hà Kim C 10.000.000đồng, đưa cho Lý Quang T 500.000đồng, tiếp đó Hà Kim C chia cho Lý Quang T 2.000.000đồng, khi đưa tiền Lộc Văn T2 nói tiền bán trâu trộm cắp được, Lý Quang T và Hà Kim C đem số tiền trên tiêu sài hết. Đến 07 giờ 30 phút ngày 07/3/2018, sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, ông Hoàng Văn V1 đã trình báo cơ quan Công an huyện Bình Gia để tiến hành điều tra làm rõ vụ án.

Quá trình điều tra, xác minh: Đối với 2 con trâu trộm cắp được, Lộc Văn H dắt vào buộc trong chuồng trâu nhà ông Lộc Văn C, khoảng 01 giờ sáng ngày 08/3/2018 ông Lộc Văn C đã thuê Lộc Văn B, sinh năm 1983 và Lã Văn A, sinh năm 1974 trú cùng địa chỉ giết mổ con trâu cái để bán thịt ra thị trường, ngày 12/3/2018 Lộc Văn T2 đã trả tiền cho Lộc Văn H 500.000đồng theo thỏa thuận ăn chia ban đầu là 500.000đồng. Ngày 13/3/2018 bà Lưu Thị H, sinh năm 1955, trú tại xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên bắt giữ được con trâu nghé cái bị thất lạc tại vườn nhà và đã trình báo chính quyền, sau đó đã giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều khai đúng sự việc như trên.

Ngày 19/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Gia đã có kết luận: Con trâu cái có giá trị là 20.000.000đồng, con trâu nghé có giá trị là 10.000.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 30.000.000đồng.

Cơ quan điều tra đã bắt giam Lộc Văn H để điều tra, truy tố, Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xét xử tại Bản án số: 17/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 xử phạt Lộc Văn H 06 tháng tù giam, bị cáo Lộc Văn H đã động viên mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M đến thỏa thuận và bồi thường thiệt hại toàn bộ thay cho cả các đối tượng liên quan với tổng số tiền là 25.000.000đồng và xử lý vật chứng, nên không xem xét về phần bồi thường thiệt hại và vật chứng trong vụ án này.

Ngày 10/9/2018 Hà Kim C tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản huyện Quang Bình, đến 20/9/2018, bị Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang bắt tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản, Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang đã xét xử sơ thẩm theo Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019, hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Ngày

08/02/2018 Lý Quang T thực hiện hành vi Buôn bán hàng cấm tại thành Phố S, tỉnh Thái Nguyên, ngày 07/3/2018 tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, ngày 12/12/2018 bị Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái nguyên bắt tạm giam về tội Buôn bán hàng cấm theo Quyết định truy nã, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử sơ thẩm theo Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 27/02/2019, hiện đang chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đối với Lộc Văn T2 bỏ trốn Công an huyện Bình Gia chưa bắt được.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-BG ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố các bị cáo Hà Kim C và Lý Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo Hà Kim C và Lý Quang T đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không tham gia tranh luận với kiểm sát viên, cho thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm thực hành. Do vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố Hà Kim C và Lý Quang T về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Kim C và Lý Quang T phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 50, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Hà Kim C từ 24 đến 30 tháng tù và tổng hợp hình phạt của Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 50, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Quang T từ 22 đến 28 tháng tù, tổng hợp hình phạt của Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo để sung công quỹ nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Hoàng Văn V1 đã được bồi thường, tại phiên tòa không yêu cầu, nên không xem xét. Buộc các bị cáo phải chịu án phí và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo vì bị cáo sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Khi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, với hành vi bàn bạc thống nhất việc tiến hành trộm cắp tài sản, Hà Kim C và Lý Quang T, Lộc Văn T2, Lộc Văn H đã lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 02 mẹ con trâu, hành vi của các bị cáo là cố ý cùng thực hiện một tội phạm, tài sản các bị cáo Hà Kim C, Lý Quang T và Lộc Văn T2, Lộc Văn H chiếm đoạt được theo kết quả định giá có tổng giá trị là: 30.000.000đồng, ngày 07/3/2018 các bị cáo đã được Lộc Văn T2 trả tiền theo thỏa thuận ăn chia cụ thể Hà Kim C được chia 10.000.000đồng, Lý Quang T được chia là 500.000đồng, sau đó được Hà Kim C chia lại cho bị cáo Lý Quang T thêm 2.000.000đồng. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm thực hành, đối với Lộc Văn T2 đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã có lệnh truy nã và tách ra để giải quyết bằng vụ án khác, đối với Lộc Văn H, đã bị xét xử bằng Bản án số 17/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, nên không xem xét trong vụ án này. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, cần tuyên bố các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 và khoản 3 Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bởi vì bị cáo Hà Kim C phạm tội ngày 07/3/2018 bị xét xử lần này, hành vi của bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản sau đó vào ngày 10/9/2018 đã được Tòa án nhân dân huyện Quang Bình tỉnh Hà Giang xét xử ngày 09/01/2019, nay bản án đã có hiệu lực pháp luật, hành vi phạm tội sau xét xử trước, nay bị cáo đang chấp hành án, nên không tính là tái phạm. Đối với bị cáo Lý Quang T, hành vi buôn bán hàng cấm được thực hiện tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 08/02/2018, trước ngày thực hiện hành vi trộm cắp lần này (ngày 07/302018) được đưa ra xét xử, nhưng đến ngày 27/02/2019 Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên mới được xét xử, nay bản án đã có hiệu lực pháp luật, nhưng cũng không được tính là tái phạm và cần xem xét tình tiết tăng nặng về nhân thân. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại phiên tòa bị cáo Lý Quang T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51, bởi ngày 27/02/2019 Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm, nay bị cáo đang phải chấp hành án, nên không chấp nhận.

[5] Về nhân thân người phạm tội: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, mỗi bị cáo đều đã bị Tòa án xét xử bằng một bản án và đã bị tuyên phạm tội và đang phải chấp hành án, các lần phạm tội đều diễn ra trong một thời gian ngắn, xảy ra ở nhiều tỉnh khác nhau, quy mô phạm tội ngày càng nguy hiểm hơn, riêng bị cáo Hà Kim

C, năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong tiền án phí ngày 26/02/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2013 đến nay bị cáo được coi là đương nhiên xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự; ngày 07/3/2018 tham gia trộm cắp trâu tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn rồi bỏ trốn và thực hiện liên tiếp 3 lần trộm cắp trâu tại địa bàn các huyện Q và B, tỉnh Hà Giang, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, đến ngày 20/9/2018 thì bị Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang bắt giam để điều tra xử lý; tiền sự, các bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật lần nào.

[6] Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, ý kiến của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của kiểm sát viên tại phiên toà. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Hà Kim C phạm tội với vai trò chính đắc lực hơn trong vụ án như tìm ra được sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, trực tiếp thực hiện hành vi để buộc và xỏ mũi con trâu cái và buộc cổ con trâu nghé dắt đi giấu và dắt đuổi trâu lên xe đem đi tiêu thụ trót lọt. Bị cáo Lý Quang T có vai trò đồng phạm giúp sức đắc lực ngay từ giai đoạn đầu cho đến khi kết thúc hành vi trộm cắp với vai trò đồng phạm, như điều khiển xe mô tô cùng đồng phạm đến địa điểm thuận lợi để trộm trâu, sử dụng điện thoại công nghệ cao để xác định địa điểm đã trộm được trâu, hướng dẫn Lộc Văn T2 đến vị trí đã trộm được trâu để đem tài sản trộm được ra khỏi địa bàn đem đi giết mổ tiêu thụ lấy tiền, mục đích của tội phạm là muốn có tiền tiêu sài bất hợp pháp, nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi bị phát giác các bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý tội phạm, từ nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng hình phạt cho bị cáo Hà Kim C với mức gần với mức tối đa của khung hình phạt và áp dụng hình phạt đối với bị cáo Lý Quang T cần áp dụng hình phạt thấp hơn mức án của bị cáo Hà Kim C là hợp lý, nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm và tổng hợp hình phạt của các bản án đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về số tiền các bị cáo thu lợi bất chính do được chia giá trị tài sản trộm cắp được: Hà Kim C 8.000.000đồng, Lý Quang T 2.500.000đồng, các bị cáo đã đã chi tiêu cá nhân hết, không thu hồi được. Nên cần truy thu số tiền này của các bị cáo để sung công quỹ Nhà nước. Tại phiên tòa bị cáo Hà Kim C xin miễm truy thu khoản tiền trên, Hội đồng xét xử thấy là tiền thu lợi bất chính, nên không chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh của cơ quan điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy, các bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt được, cơ quan điều tra thu hồi được 01 con trâu nghé cái và trả lại chủ sở hữu, Lộc Văn H đã bồi thường thay cho các bị cáo về giá trị con trâu cái là 25.000.000đồng cho ông Hoàng Văn V1, được xác nhận trong Bản án số 17/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án

nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, tại phiên tòa ông Hoàng Văn V1 và vợ là bà Nông Thị S không yêu cầu bồi thường thêm, nên không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định mỗi bị cáo là 200.000đồng sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

[11] Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

[12] Lời đề nghị của Kiểm sát viên cơ bản là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần được xem xét chấp nhận.

[13] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 3 Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 50, điểm b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Kim C, Lý Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Hà Kim C 30 (ba mươi) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xử phạt 30 tháng tù. Hình phạt chung bị cáo Hà Kim C phải chịu là 05 (năm) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 20/9/2018.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hà Kim C là 8.000.000đồng (tám triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Hà Kim C.

- Xử phạt bị cáo Lý Quang T 28 (hai mươi tám) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù. Hình phạt chung bị cáo Lý Quang T phải chịu là 03 (ba) năm 07 (bẩy) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/12/2018.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lý Quang T là 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lý Quang T.

2. Về án phí: Buộc các bị cáo Hà Kim C, Lý Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là: 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND thành phố Sông Công;
- TAND huyện Quang Bình;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khởi